

Bản án số: 18/2019/HS-PT

Ngày: 01 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng và ông Trần Văn Thái

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà
ông Nguyễn Văn Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Kim Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Kim Văn D, sinh năm 1978, tại xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Trung T, sinh năm 1949 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị G, sinh năm 1981 và có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 27/12/2018 được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 21 tháng 12 năm 2018, tại khu vực cầu Đ thuộc thôn Đ, xã B, huyện V, cơ quan Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Kim Văn D có hành vi bán trái phép pháo với mục đích để kiếm lời.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên mặt đường gần vị trí Kim Văn D đang đứng 01 thùng cát tông màu nâu bên trong có 05 hộp giấy, bên ngoài mỗi hộp

đều được dán giấy màu có in chữ tượng hình kiểu chữ Trung Quốc, bên trong mỗi hộp đều có 49 ống hình trụ đường kính 2,5cm được gắn kết với nhau tạo thành khối có tổng khối lượng cân sơ bộ là 13kg, nghi là pháo. Tang vật được niêm phong theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu M1. Thu trong túi quần bên trái Kim Văn D đang mặc một chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám bên trong lắp sim thuê bao 0904.543.509.

Cùng ngày 21 tháng 12 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D nhưng không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Quá trình điều tra vụ án, Kim Văn D khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 3 năm 2018, khi D đang đi làm thợ xây ở phường L, thành phố L, tỉnh L thì D biết tại khu vực giáp biên giới Việt Nam - Trung Quốc có nhiều người buôn bán pháo nên D có đi đến khu vực gần bờ sông nối Việt Nam - Trung Quốc. Tại đây D hỏi mua được 05 hộp pháo loại 49 quả của một người phụ nữ không quen biết đang lái đò ở trên sông với giá 650.000đ/01 hộp, tổng số tiền là 3.250.000đ. Sau đó, D cho số pháo trên vào một bao tải xác rắn và đi xe khách (D không nhớ biển số xe và không biết là xe của ai) đem về nhà cất giấu ở trên gác mái chuồng lợn nhà D. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/12/2018, khi D đang ở nhà thì nhận được điện thoại có số thuê bao 0904.667.864 của một người đàn ông không quen biết gọi đến số thuê bao của D là 0904.543.509 và hỏi mua pháo của D. Do có sẵn pháo đang cất giấu nên D đồng ý và nói với người đàn ông này là D có 05 hộp pháo loại 49 quả và đồng ý bán với giá 800.000đ/01 hộp, người đàn ông này nói: "Có gì tôi em gọi lại xem có lấy hay không". Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, người đàn ông trên điện lại đồng ý mua và D hẹn đến cầu Đ sẽ đưa cho. Người đàn ông này nói: "Khi đến nơi em điện cho anh nhé". Đến khoảng gần 19 giờ cùng ngày, D cho 05 hộp pháo đã cất giấu trước đó ở trong nhà vào một thùng giấy cát tông sau đó D một mình bê thùng cát tông đó đi ra cầu Đ. Khi đến nơi, D gọi điện thoại cho người đàn ông hẹn mua pháo và nói: "Anh đang ở cầu Đ đây", người đàn ông đó nói lại: "Đợi em một tí, em gần đến nơi rồi". D đợi một lúc thì thấy có một người đàn ông đi chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, mặc áo khoác màu xanh đậm, quần màu đen, đội mũ bảo hiểm màu đỏ đi đến chỗ D đang đứng. Khi gặp nhau người đàn ông này hỏi D: "Pháo đâu anh", D trả lời: "Đưa tiền đây", người đàn ông này nói: "Cho em xem pháo trước rồi em sẽ đưa tiền cho". D đồng ý và khi D vừa mở hộp cát tông để cho người đàn ông này xem pháo thì đúng lúc này lực lượng Công an ập đến bắt giữ D và thu giữ vật chứng như đã nêu trên; cùng lúc người đàn ông mua pháo của D lợi dụng sơ hở điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Tại Bản Kết luận giám định số 1950/KLGD ngày 25/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “05 (Năm) khối hộp của mẫu gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 13,5kg (Mười ba phẩy năm kilôgam).”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Kim Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Kim Văn D 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến 27/12/2018.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27 tháng 01 năm 2019 bị cáo Kim Văn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Kim Văn D, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Kim Văn D trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Kim Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng; các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 21/12/2018,

Kim Văn D mang bán trái phép pháo cho người nam giới tại cầu Đ thuộc thôn Đ, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định số pháo D mang bán trái phép có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng pháo D bán trái phép là 13,5kg.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Kim Văn D về các tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[4] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Kim Văn D; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Kim Văn D biết rõ quy định của pháp luật cấm buôn bán pháo nổ, tuy nhiên vì mục đích tư lợi vẫn thực hiện hành vi vi phạm nên cần xử phạt nghiêm. Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Kim Trung T có công với Nhà nước hiện đang được hưởng chế độ thương binh hạng 3 do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, nhân thân của bị cáo; khối lượng hàng hóa bị cáo buôn bán chỉ trên mức khởi điểm do điều luật quy định và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Kim Văn D 02 năm về tội “Buôn bán hàng cấm” là có phần nghiêm khắc. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định giảm nhẹ một phần hình phạt tù đối với bị cáo cho phù hợp pháp luật và đây là cơ hội để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hoàn lương. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kim Văn D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V.

Tuyên bố bị cáo Kim Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Kim Văn D 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến 27/12/2018.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Kim Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện V;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Công an huyện V;
- Thi hành án huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu: Phòng HC-TP, HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Sơn